

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định một số cơ chế, chính sách bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 298/2026/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 269/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định một số cơ chế, chính sách bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định một số cơ chế, chính sách bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục trưởng Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tư pháp;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở VH-TDL, Sở VHTT, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Lưu: VT, VHDTVN, HP.100.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Trịnh Thị Thủy

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026
của Chính phủ quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù bảo tồn
và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số**
*(Kèm theo Quyết định số 2118/QĐ-BVHTTDL ngày 12 tháng 8 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

Ngày 01 tháng 7 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số (Nghị định số 269/2026/NĐ-CP).

Để tổ chức triển khai thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả các quy định của Nghị định số 269/2026/NĐ-CP trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Bảo đảm việc thực hiện đúng quy định về cơ chế, chính sách đặc thù bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số đối với các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 269/2026/NĐ-CP.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa dân tộc; đồng thời nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương và Nhân dân trong việc triển khai thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị, tổ chức ngoài Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP.

b) Xác định lộ trình cụ thể bảo đảm Nghị định số 269/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan được triển khai thi hành thống nhất, đồng bộ, đầy đủ và hiệu lực, hiệu quả trên phạm vi cả nước.

c) Các nhiệm vụ được triển khai bảo đảm đúng tiến độ, đúng thẩm quyền, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì trong việc phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP.

d) Bảo đảm việc triển khai Nghị định số 269/2026/NĐ-CP tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế tại từng địa phương; kế thừa và phát huy tối đa nguồn lực hiện có trong quá trình triển khai Nghị định số 269/2026/NĐ-CP.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; bảo đảm việc áp dụng thống nhất các quy định của Nghị định số 269/2026/NĐ-CP.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 269/2026/NĐ-CP

a) Nội dung

- Đăng tải, cập nhật toàn văn nội dung Nghị định số 269/2026/NĐ-CP trên Cổng, Trang thông tin điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các hình thức phù hợp khác để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân dễ dàng tiếp cận, khai thác, sử dụng.

- Triển khai các hình thức phổ biến pháp luật phù hợp; biên soạn, đăng tải, phát hành rộng rãi tài liệu, phổ biến và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan về Nghị định số 269/2026/NĐ-CP; lồng ghép việc phổ biến Nghị định số 269/2026/NĐ-CP trong các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn và các hoạt động chuyên môn.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị định số 269/2026/NĐ-CP bằng các hình thức cụ thể, thiết thực; phối hợp với các cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến và các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

b) Phân công thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan tới Nghị định số 269/2026/NĐ-CP

a) Nội dung

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý nhà nước liên quan đến cơ chế, chính sách bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số đối với các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 269/2026/NĐ-CP.

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản thuộc thẩm quyền (nếu có) nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy định của Nghị định số 269/2026/NĐ-CP.

b) Phân công thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam
- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao; các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đối với đối tượng chịu sự điều chỉnh được quy định tại Nghị định số 269/2026/NĐ-CP

a) Nội dung

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và biên soạn tài liệu tập huấn cho nhân lực thực hiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa dân tộc tại địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp để giải đáp các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn thi hành pháp luật.

b) Phân công thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao; các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo (khi được cấp kinh phí).

4. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình và báo cáo kết quả thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP

a) Nội dung

- Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị định.
- Tổ chức theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Nghị định số 269/2026/NĐ-CP.
- Tiếp nhận, tổng hợp, nghiên cứu hướng dẫn, xử lý kiến nghị hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.
- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu báo cáo sơ kết, tổng kết định kỳ, đột xuất về việc thi hành Nghị định số 269/2026/NĐ-CP theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

b) Phân công thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao; các cơ quan, đơn vị, tổ chức

có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam

- Chủ trì tham mưu Lãnh đạo Bộ tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị định số 269/2026/NĐ-CP; tổng hợp tình hình, báo cáo Lãnh đạo Bộ theo quy định.

- Chủ trì tổng hợp, tham mưu xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định số 269/2026/NĐ-CP.

2. Vụ Kế hoạch, Tài chính

Phối hợp với Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam tham mưu Lãnh đạo Bộ bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

3. Vụ Pháp chế

Phối hợp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; tham gia ý kiến về pháp lý và phối hợp hướng dẫn, xử lý những khó khăn, vướng mắc pháp lý phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 269/2026/NĐ-CP theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan tại Kế hoạch, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh chồng chéo, hình thức, lãng phí.

5. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 269/2026/NĐ-CP; cung cấp thông tin, phối hợp báo cáo tình hình kết quả thực hiện và kịp thời phản ánh, kiến nghị những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh để cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.